

Số : 03/2020/QĐST- VDS

Tư Nghĩa, ngày 08 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Thanh Hùng

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Quốc Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tham gia phiên họp: Bà Hồ Thị Tiểu Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 17/2020/TLST- VDS ngày 22/7/2020 về việc yêu cầu “Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 14/2020/QĐ- TA ngày 27 tháng 7 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Lê Đình N, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Xóm 06, thôn M, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông N có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 19/6/2020 và tại phiên họp , ông Lê Đình N trình bày:

Ông Lê Đình N và bà Lê Thị Mỹ H tự nguyện tìm hiểu và tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống và đã được Ủy ban nhân dân xã T, huyện S cấp giấy chứng

nhận kết hôn vào năm 1998. Sau khi kết hôn ông N nhập khẩu về thôn Đ, xã N, huyện T (nay là thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi).

Vì kinh tế gia đình khó khăn nên ông N đi xuất khẩu lao động sang Hàn Quốc vào năm 2007, đến năm 2011 ông trở về chung sống với vợ, con. Sau đó đến tháng 12/2011 ông vào Thành phố H làm ăn sinh sống cho đến tháng 02/2020 trở về lại địa phương. Trong thời gian từ tháng 12/2011 đến tháng 02/2020 ông không trở về địa phương, cũng không liên lạc với vợ con. Vợ ông có tìm cách liên lạc với ông nhưng không được. Chính vì vậy vợ ông là bà Lê Thị Mỹ H đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa tuyên bố ông mất tích. Đến ngày 16/3/2018 Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa đã ra Quyết định số: 01/2018/QDDS-ST tuyên bố ông Lê Đình N mất tích.

Nay ông Lê Đình N đã trở về và có mặt tại địa phương, ông đã chuyển nơi đăng ký hộ khẩu thường trú từ thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi đến thôn Minh L, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vì vậy ông yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa hủy bỏ Quyết định số: 01/2018/QDDS-ST ngày 16/3/2018 tuyên bố ông Lê Đình N mất tích.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tại phiên họp:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Lê Đình N về việc yêu cầu hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích số: 01/2018/QDDS-ST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án buộc ông Lê Đình N phải chịu Lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi nhận định:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền: Theo sổ hộ khẩu, giấy chứng minh nhân dân tên Lê Đình N; Đơn xác nhận của Công an xã T, huyện S và Đơn xác nhận của Công an xã N, huyện Tư Nghĩa cho thấy ông Lê Đình N, sinh năm 1974 bị Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa tuyên bố mất tích theo Quyết định số: 01/2018/QDDS-ST ngày 16/3/2018 và ông Lê Đình N người yêu cầu giải quyết việc dân sự là cùng một người. Do đó Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa thụ lý giải quyết “Yêu cầu hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích” theo đơn yêu cầu của ông N là đúng với quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 và Điều 390 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Theo trình bày của ông Lê Đình N; Giấy xác nhận của Công an xã N, huyện T và giấy xác nhận của Công an xã T, huyện S cho thấy nội dung trình bày của ông Lê Đình N là đúng sự thật. Ông Lê Đình N đã trở về địa phương sinh sống từ tháng 02/2020 đến nay. Do đó ông N yêu cầu Tòa án giải quyết hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích số: 01/2018/QDDs-ST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Lê Đình N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 9 và Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 70 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 371, 372, 390 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 9, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Đình N.

Tuyên bố hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích số: 01/2018/QDDs-ST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa về việc “Tuyên bố một người mất tích” đối với ông Lê Đình N, sinh năm 1974, nơi cư trú cuối cùng: Thôn A (thôn Đ cũ), xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Lê Đình N được khôi phục các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Dân sự 2015.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Lê Đình N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí tòa án ông N đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0005556 ngày 16/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Ông Lê Đình N có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- UBND xã N;
- UBND xã T;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thanh Hùng